

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI - TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ  
**BỘ MÔN NGÔN NGỮ VÀ VĂN HOÁ VIỆT NAM**

-----

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**  
**CƠ SỞ VĂN HOÁ VIỆT NAM**

**1. THÔNG TIN VỀ GIẢNG VIÊN**

**Họ và tên: Ngô Thanh Mai**

- Chức danh, học hàm, học vị: Tiến sĩ - giảng viên
- Điện thoại: 0902 268 995
- Email: thanhmai.ulis@gmail.com
- Phòng làm việc: Bộ môn Ngôn ngữ văn hóa Việt Nam, P508, Nhà A1, Trường Đại học Ngoại ngữ - Đại Học Quốc gia Hà Nội
- Các hướng nghiên cứu chính: Văn hóa Việt Nam

**2. THÔNG TIN CHUNG VỀ MÔN HỌC**

- Tên môn học : Cơ sở văn hóa Việt Nam
- Mã môn học : HIS1056
- Số tín chỉ: 3
- Môn học bắt buộc ở học kỳ I năm thứ nhất
- Các môn học kế tiếp: Nhập môn Việt ngữ học
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động:
  - + Nghe giảng lý thuyết: 30
  - + Thảo luận và báo cáo kết quả nghiên cứu thực tế: 15
- Địa chỉ khoa /Bộ môn phụ trách môn học: P508, Nhà A1, Trường ĐHNN-ĐHQGHN

**3. MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA MÔN HỌC**

**3.1. Mục tiêu chung**

Sau khi kết thúc môn học, sinh viên có thể nắm được kiến thức cơ bản về Văn hóa Việt Nam. Biết vận dụng kiến thức đã học để nghiên cứu đối chiếu với văn hóa ngoại ngữ thuộc chuyên ngành đang học. Phiên dịch và Biên dịch qua tiếng Việt và tiếng nước ngoài.

Giao tiếp với người nước ngoài một cách có bản lĩnh và có khả năng quảng bá văn hóa dân tộc một cách bài bản.

## **3.2. Chuẩn đầu ra môn học**

### **3.2.1. Kiến thức**

- Hiểu được khái niệm văn hoá và các khái niệm liên quan.
- Hiểu được mối quan hệ tác động của môi trường tự nhiên, môi trường xã hội đối với văn hoá.
- Nắm được đặc điểm cơ bản của các thành tố văn hoá Việt Nam.
- Nắm được diễn trình lịch sử văn hoá Việt Nam.
- Nắm được các đặc trưng của từng vùng văn hoá, có sự liên hệ, so sánh với các vùng văn hóa khác.

### **3.2.2. Kỹ năng**

- Vận dụng những hiểu biết về văn hóa để nhận diện, phân tích, lý giải những giá trị văn hoá truyền thống và hiện đại, so sánh với văn hoá của các tộc người khác.
- Có kỹ năng làm việc nhóm trong phân công, hợp tác và chia sẻ trách nhiệm.
- Có kỹ năng tự tìm kiếm tài liệu, nghiên cứu và trình bày những vấn đề liên quan đến nội dung môn học.

### **3.2.3. Thái độ**

- Có thái độ tôn trọng, có tinh thần tự hào về các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc.
- Có ý thức, trách nhiệm giữ gìn, bảo tồn các giá trị văn hóa truyền thống.
- Có ý thức lên án loại bỏ những hành vi phản văn hóa.
- Tiếp xúc với người nước ngoài, văn hóa nước ngoài một cách bản lĩnh.
- Có khả năng truyền bá văn hóa Việt Nam một cách bài bản.

## **4. TÓM TẮT NỘI DUNG MÔN HỌC**

Cơ sở văn hoá Việt Nam cung cấp cho người học những khái niệm cơ bản về văn hoá như: văn hoá, văn minh, văn hiến, văn vật. Môn học cũng cung cấp cho người học những kiến thức tổng quát, từ đó giúp người học có thể lý giải về các khía cạnh của văn hoá Việt Nam như: mối quan hệ giữa con người, môi trường tự nhiên, môi trường xã hội Việt Nam với văn hoá; những đặc trưng chung của quá trình giao lưu tiếp xúc văn hoá Việt Nam và những nét nổi bật của quá trình giao lưu tiếp xúc giữa văn hoá Việt Nam với văn hoá Trung Hoa, Ấn Độ và phương Tây. Qua đó giúp cho người học có thêm hiểu biết về văn hóa các dân tộc VN cũng như các nước trên thế giới.

Môn học Cơ sở Văn hoá Việt Nam đồng thời còn giới thiệu cho người học những thành tố cơ bản của văn hoá Việt Nam như ngôn ngữ, tôn giáo (Nho giáo, Phật giáo, Lão giáo,

Thiên chúa giáo), tín ngưỡng (tín ngưỡng phồn thực, tín ngưỡng thờ thành hoàng làng, tín ngưỡng thờ Mẫu), lễ hội...; diễn trình của lịch sử văn hoá Việt Nam từ thời tiền sử cho đến nay và những đặc trưng của các vùng văn hoá trên lãnh thổ Việt Nam. Từ đó bước đầu định hướng nhận thức về sự phát triển của văn hoá Việt Nam hiện đại trên cơ sở giữ gìn, phát huy những giá trị truyền thống và hội nhập, tiếp thu những giá trị văn hoá mới.

## **5. NỘI DUNG CHI TIẾT MÔN HỌC**

### **I. VĂN HOÁ VÀ VĂN HOÁ HỌC**

- I.1. Con người - chủ/ khách thể của nền văn hoá
- I.2. Con người Việt Nam, chủ/ khách thể của nền văn hóa Việt Nam
- I.3. Khái niệm văn hoá và các khái niệm liên quan.
- I.4. Chức năng của văn hoá
- I.5. Cấu trúc của văn hóa

### **II. VĂN HOÁ VÀ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN**

- II.1. Khái niệm tự nhiên, môi trường tự nhiên
- II.2. Tự nhiên ngoài ta: môi trường
- II.3. Tự nhiên trong ta: bản năng
- II.4. Thích nghi và biến đổi tự nhiên
- II.5. Đặc điểm môi trường tự nhiên, hệ sinh thái Việt Nam với vấn đề bản sắc dân tộc, bản sắc văn hoá Việt Nam

### **III. VĂN HOÁ VÀ MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI**

- III.1. Khái niệm xã hội
- III.2. Cá nhân và xã hội
- III.3. Sự xã hội hoá cá nhân và sự nhập thân văn hoá
- III.4. Phổ hệ (cơ cấu) xã hội Việt Nam cổ truyền
- III.5. Biến đổi xã hội và biến đổi văn hoá

### **IV. TIẾP XÚC VÀ GIAO LƯU VĂN HOÁ**

- IV.1. Khái niệm
- IV.2. Giao lưu và tiếp biến trong văn hoá Việt Nam

### **V. NHỮNG THÀNH TỐ CỦA VĂN HOÁ**

#### **V.1. Văn hóa nhận thức**

- V.1.1. Tư tưởng xuất phát về bản chất của vũ trụ
- V.1.2. Triết lý về cấu trúc không gian của vũ trụ
- V.1.3. Triết lý về thời gian của vũ trụ
- V.1.4. Nhận thức về con người

## **V.2. Tôn giáo**

V.2.1. Nho giáo

V.2.2. Phật giáo

V.2.3. Đạo giáo

V.2.4. Ki tô giáo

## **V.3. Tín ngưỡng**

V.3.1. Tín ngưỡng phồn thực

V.3.2. Tín ngưỡng thờ Mẫu

V.3.3. Tín ngưỡng thờ thành Hoàng

## **V.4. Phong tục**

V.4.1. Phong tục hôn nhân

V.4.2. Phong tục tang ma

V.4.3. Phong tục lễ tết và lễ hội

## **V.5. Nghệ thuật**

V.5.1. Văn hóa giao tiếp và nghệ thuật ngôn từ

V.5.2. Nghệ thuật thanh sắc và hình khối

## **VI. TIẾN TRÌNH LỊCH SỬ VĂN HÓA VIỆT NAM**

### **VI.1. Văn hóa Việt Nam thời tiền sử và sơ sử**

VI.1.1. Thời tiền sử

VI.1.2. Thời sơ sử

### **VI.2. Văn hóa Việt Nam thiên niên kỉ đầu công nguyên**

VI.2.1. Văn hoá ở châu thổ Bắc Bộ thời Bắc thuộc

VI.2.2. Văn hoá Chăm Pa

VI.2.3. Văn hoá Óc Eo

### **VI.3. Văn hóa Việt Nam thời tự chủ**

VI.3.1. Bối cảnh lịch sử văn hóa

VI.3.2. Đặc trưng văn hoá thời Lý - Trần

VI.3.3. Đặc trưng văn hoá thời Minh thuộc và Hậu Lê

VI.3.4. Đặc trưng của văn hoá từ thế kỷ XVI đến 1858

### **VI.4. Văn hóa Việt nam từ 1858 đến 1945**

VI.4.1. Bối cảnh lịch sử văn hoá

VI.4.2. Đặc trưng văn hoá giai đoạn từ năm 1858 đến năm 1945

### **VI.5. Văn hóa từ 1945 đến nay**

VI.5.1. Bối cảnh lịch sử - văn hóa

VI.5.2. Đặc điểm của văn hoá Việt Nam từ năm 1945 đến nay

## VII. KHÔNG GIAN VĂN HOÁ VIỆT NAM

VII.1. Vùng văn hoá Tây Bắc

VII.2. Vùng văn hoá Việt Bắc

VII.3. Vùng văn hoá Châu thổ Bắc Bộ

VII.4. Vùng văn hoá Trung Bộ

VII.5. Vùng văn hoá Tây Nguyên

VII.6. Vùng văn hoá Nam Bộ

## 6. HỌC LIỆU

### 6.1. HỌC LIỆU BẮT BUỘC

1. Trần Quốc Vượng (Chủ biên), *Cơ sở văn hoá Việt Nam*, NXB Giáo dục, HN, 1998
2. Trần Ngọc Thêm, *Cơ sở văn hoá Việt Nam*, NXB Giáo dục, Hà Nội, 1999
3. Phan Ngọc, *Bản sắc văn hoá Việt Nam*, NXB Văn học, 2002

### 6.2. HỌC LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh, *Việt Nam văn hoá sử cương*, NXB Văn hoá thông tin, HN
2. Phan Kế Bính, *Việt Nam phong tục*, NXB Thành phố Hồ Chí Minh, 1995

## 7. LỊCH TRÌNH DẠY - HỌC

### 7.1. LỊCH TRÌNH CHUNG

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học môn học					Tổng
	Lên lớp		Thực hành, thí nghiệm, điền dã		Tự học	
	Lý thuyết	Thảo luận				
Phần 1	9	3				12
Phần 2	9	6				15
Phần 3	6			3		9
Phần 4	6			3		9
Tổng	30	9		6		45

### 7.2. LỊCH TRÌNH TỔ CHỨC DẠY – HỌC CỤ THỂ

THỜI GIAN ĐỊA ĐIỂM	HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY – HỌC	NỘI DUNG CHÍNH	YÊU CẦU SV CHUẨN BỊ VÀ TỰ HỌC	GHI CHÚ
TUẦN 1	Lý	<b>0. NHẬP MÔN</b>	- Đọc HL1	

Ngày... Tháng... Tại.....	thuyết (2) Thảo luận (1)	<b>I. VĂN HOÁ VÀ VĂN HOÁ HỌC</b> I.1. Con người - chủ/ khách thể của nền văn hoá I.2. Con người Việt Nam, chủ/ khách thể của nền văn hóa Việt Nam I.3. Khái niệm văn hoá và các khái niệm liên quan. I.4. Chức năng của văn hoá I.5. Cấu trúc của văn hóa * <b>Thảo luận:</b> Con người Việt Nam, chủ/ khách thể của nền văn hóa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay	tr 9 - 25 - Đọc HL1 tr 100 - 113	
TUẦN 2 Ngày... Tháng... Tại.....	Lý thuyết (2) Thảo luận (1)	<b>II. VĂN HOÁ VÀ MÔI TRƯỜNG TỰ NHIÊN</b> II.1. Khái niệm tự nhiên, môi trường tự nhiên II.2. Tự nhiên ngoài ta: môi trường II.3. Tự nhiên trong ta: bản năng II.4. Thích nghi và biến đổi tự nhiên II.5. Đặc điểm môi trường tự nhiên, hệ sinh thái Việt Nam với vấn đề bản sắc dân tộc, bản sắc văn hoá Việt Nam <b>III. VĂN HOÁ VÀ MÔI TRƯỜNG XÃ HỘI</b> III.1. Khái niệm xã hội III.2. Cá nhân và xã hội III.3. Sự xã hội hoá cá nhân và sự nhập thân văn hoá III.4. Phổ hệ (cơ cấu) xã hội Việt Nam cổ truyền III.5. Biến đổi xã hội và biến đổi văn hoá * <b>Thảo luận :</b> Mối quan hệ giữa môi trường tự nhiên với bản sắc văn hóa Việt Nam trong giai đoạn hiện nay	- Đọc HL1 tr 25 → tr 49	
TUẦN 3 Ngày... Tháng... Tại.....	Trình bày BT và thảo luận (3)	<b>Tìm hiểu về các di sản văn hóa thế giới ở Việt Nam và ở khu vực Đông Nam Á</b>	- Đọc sách “ <i>Bản sắc văn hóa Việt Nam</i> ”, Phan Ngọc, NXB Văn học, 2002 Chương I (15 –33) Chương III (107 – 127) Chương XIV (454-501)	
TUẦN 4 Ngày... Tháng...	Lý thuyết (3)	<b>IV. TIẾP XÚC VÀ GIAO LƯU VĂN HOÁ</b> IV.1. Khái niệm IV.2. Giao lưu và tiếp biến trong văn hoá	- Đọc HL1 tr 49 – 63	

Tại.....		Việt Nam	<b>SINH VIÊN ĐĂNG KÝ ĐI THỰC TẾ</b>	
TUẦN 5 Ngày... Tháng... Tại.....	Lý thuyết (2) Thảo luận (1)	<b>V. NHỮNG THÀNH TỐ CỦA VĂN HOÁ</b> <b>V.1. Văn hóa nhận thức</b> V.1.1. Tư tưởng xuất phát về bản chất của vũ trụ V.1.2. Triết lý về cấu trúc không gian của vũ trụ V.1.3. Triết lý về thời gian của vũ trụ V.1.4. Nhận thức về con người <b>* Thảo luận:</b> Ứng dụng văn hóa nhận thức vào đời sống con người	- Đọc HL2 từ tr 50 - 87	
TUẦN 6 Ngày... Tháng... Tại.....	Lý thuyết (2) Thảo luận (1)	V. (TIẾP) NHỮNG THÀNH TỐ CỦA VĂN HOÁ <b>V.2. Tôn giáo</b> V.2.1. Nho giáo V.2.2. Phật giáo V.2.3. Đạo giáo V.2.4. Ki tô giáo <b>V.3. Tín ngưỡng</b> V.3.1. Tín ngưỡng phồn thực V.3.2. Tín ngưỡng thờ Mẫu V.3.3. Tín ngưỡng thờ thành Hoàng	- Đọc HL1 từ tr 78 - 97 ; HL2 từ tr 226 - 313	
TUẦN 7 Ngày... Tháng... Tại.....		- <b>KIỂM TRA GIỮA KÌ</b> - <b>Hướng dẫn sinh viên đi thực tế (bao gồm sinh viên đăng kí đi cùng Nhà trường và sinh viên tự tổ chức đi)</b> + Lựa chọn địa điểm đi thực tế + Lựa chọn đề tài nghiên cứu + Xác định lí thuyết làm nền tảng cho việc nghiên cứu + Cách thức thu thập tài liệu (quan sát, phỏng vấn, thu thập tài liệu viết...)	<b>Chuẩn bị cho chuyến đi thực tế</b>	
TUẦN 8 Ngày... Tháng... Tại.....	Lý thuyết (2) Thảo luận (1)	<b>V.4. Phong tục</b> V.4.1. Phong tục hôn nhân V.4.2. Phong tục tang ma V.4.3. Phong tục lễ tết và lễ hội <b>V.5. Nghệ thuật</b> V.5.1. Văn hóa giao tiếp và nghệ thuật ngôn từ V.5.2. Nghệ thuật thanh sắc và hình khối <b>* Thảo luận:</b> Các phong tục tang ma, hôn nhân, lễ Tết và lễ hội từ truyền thống đến hiện đại	- HL2 từ tr 143- 185	
TUẦN 9 Ngày... Tháng...	Lý	<b>VI. TIẾN TRÌNH LỊCH SỬ VĂN HÓA VIỆT NAM</b> <b>VI.1. Văn hóa Việt Nam thời tiền sử và sơ</b>		

Tại.....	thuyết (2) Thảo luận (1)	<b>sử</b> VI.1.1. Thời tiền sử VI.1.2. Thời sơ sử <b>VI.2. Văn hóa Việt Nam thiên niên kỉ đầu công nguyên</b> VI.2.1. Văn hoá ở châu thổ Bắc Bộ thời Bắc thuộc VI.2.2. Văn hoá Chăm Pa VI.2.3. Văn hoá Óc Eo		
TUẦN 10 Ngày... Tháng... Tại.....		<b>SINH VIÊN TRÌNH BÀY KẾT QUẢ ĐI THỰC TẾ</b>	- Đọc HL1 tr 114 - 163	
TUẦN 11 Ngày... Tháng... Tại.....	Lý thuyết (2) Thảo luận (1)	<b>VI.3. Văn hóa Việt Nam thời tự chủ</b> VI.3.1. Bối cảnh lịch sử văn hóa VI.3.2. Đặc trưng văn hoá thời Lý - Trần VI.3.3. Đặc trưng văn hoá thời Minh thuộc và Hậu Lê VI.3.4. Đặc trưng của văn hoá từ thế kỷ XVI đến 1858 <b>SINH VIÊN TRÌNH BÀY KẾT QUẢ ĐI THỰC TẾ</b>	- Đọc HL1 tr 163 -182	
TUẦN 12 Ngày... Tháng... Tại.....	Lý thuyết (2) Thảo luận (1)	<b>VI.4. Văn hóa Việt nam từ 1858 đến 1945</b> VI.4.1. Bối cảnh lịch sử văn hoá VI.4.2. Đặc trưng văn hoá giai đoạn từ năm 1858 đến năm 1945 <b>VI.5. Văn hóa từ 1945 đến nay</b> VI.5.1. Bối cảnh lịch sử - văn hóa VI.5.2. Đặc điểm của văn hoá Việt Nam từ năm 1945 đến nay <b>SINH VIÊN TRÌNH BÀY KẾT QUẢ ĐI THỰC TẾ</b>	- Đọc HL1 tr 183 -207	
TUẦN 13 Ngày... Tháng... Tại.....	Lý thuyết (3)	<b>VII. KHÔNG GIAN VĂN HOÁ VIỆT NAM</b> VII.1. Vùng văn hoá Tây Bắc VII.2. Vùng văn hoá Việt Bắc VII.3. Vùng văn hoá Châu thổ Bắc Bộ <b>SINH VIÊN TRÌNH BÀY KẾT QUẢ ĐI THỰC TẾ</b>	- Đọc HL1 tr 208 – 244	
TUẦN 14 Ngày... Tháng... Tại.....	Lý thuyết (3)	<b>VII. (TIẾP) KHÔNG GIAN VĂN HOÁ VIỆT NAM</b> VII.4. Vùng văn hoá Trung Bộ VII.5. Vùng văn hoá Tây Nguyên VII.6. Vùng văn hoá Nam Bộ	- Đọc HL1 tr 244 – 277	
TUẦN 15 Ngày... Tháng... Tại.....	Trình bày bài tập và Thảo	<b>ÔN TẬP VÀ TỔNG KẾT MÔN HỌC</b>	- Đọc HL1 tr 278 - 281 - Chuẩn bị những câu hỏi	



	luận (2) Ôn tập (1)		cần GV giải đáp	
--	------------------------------	--	--------------------	--

## 8. CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI MÔN HỌC VÀ CÁC QUY ĐỊNH KHÁC

### 8.1. Chính sách đối với môn học

Điểm học phần là **trung bình cộng** của các điểm:

- Bài thu hoạch (kết quả nghiên cứu thực tế): 20%
  - + Bản Word: 10%
  - + Thuyết trình: 10%
- Kiểm tra giữa kì: 20%
- Thi hết môn: 60%

### 8.2. Quy định khác

#### - Đối với sinh viên:

- a. Tham dự tối thiểu 80% các giờ lý thuyết, thảo luận và bài tập trên lớp. (nghỉ quá 20% số giờ quy định sẽ không được dự thi hết môn)
- b. Có thái độ nghiêm túc trong giờ học, không nói chuyện, làm việc riêng trong giờ học.
- c. Tham gia phát biểu ý kiến xây dựng bài, làm bài thuyết trình.
- d. Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập theo yêu cầu của môn học. Mỗi buổi học phải có học liệu bắt buộc và đề cương môn học. Chuẩn bị trước nội dung học của mỗi tuần theo hướng dẫn ở cột 4, mục 7 của đề cương môn học.
- e. Phần bài tập, phải hoàn thành tốt nội dung, nhiệm vụ mà giảng viên giao cho và nộp đầy đủ bài tập theo yêu cầu của giảng viên.

#### - Đối với giảng viên:

- a. Từng buổi học có điểm danh
- b. Sau tuần học thứ 4 các giảng viên chốt danh sách sinh viên của lớp mình (gạch tên những sinh viên chuyển lớp và bổ sung các sinh viên chuyển đến, những sinh viên chuyển đến phải được điền đủ các thông tin về ngày tháng năm sinh, mã sinh viên, lớp học, khóa học).
- c. Kết thúc môn học (tuần thứ 15) giảng viên gửi bảng điểm (bản cứng có chữ ký của GV và một bản mềm) về Bộ môn để làm căn cứ lập danh sách thi hết môn và lưu tại Bộ môn. Bảng điểm có đầy đủ các thông tin: mã sinh viên, họ và tên, ngày tháng năm sinh, lớp khóa học, lớp môn học và có **3 đầu điểm** là:

Danh sách điểm của sinh viên làm theo mẫu sau (đủ 8 cột):

Stt	MSV	Họ và tên	Ngày sinh	Lớp khóa học	Bản Word : (10%)	Thuyết trình (10%)	KTGK (20%)
1	12040144	Nguyễn Văn A		QH2012F1.G1	8	8	8
2		Nguyễn Văn B					
3		Nguyễn Văn C					
4		Nguyễn Văn D					

## 9. PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC KIỂM TRA - ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP MÔN HỌC

### 9.1. Kiểm tra giữa kỳ

+ Hình thức viết: tự luận

+ Thời gian: 60 phút

### 9.2. Thi hết môn

+ Hình thức : trắc nghiệm, làm bài trên máy tính

+ Thời gian 35 phút

+ Số lượng câu hỏi: 50 câu

### 9.3. Tiêu chí đánh giá bài tập

### 9.4. Bài thu hoạch

#### - Yêu cầu về nội dung:

1. Xác định đề tài/vấn đề nghiên cứu, nhiệm vụ nghiên cứu rõ ràng, hợp lý

Đề tài nghiên cứu là đề tài mới/ Đề tài nghiên cứu đã được đề cập nhưng chưa thỏa đáng/ Các đề tài nghiên cứu trước đó đã quá lâu và thực tiễn có nhiều thay đổi, cần phải nghiên cứu bổ sung/ Tiếp cận được với một số nguồn tư liệu chưa từng được công bố, chẳng hạn một số nguồn tư liệu lưu trữ, v.v...

2. Thể hiện được kỹ năng phân tích, tổng hợp trong việc giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu

3. Ghi rõ nguồn tư liệu được trích dẫn trong bài

#### - Yêu cầu về hình thức:

1. Soạn thảo bằng bản word hoặc powerpoint, đối với bản powerpoint thiết kế màu nền và màu chữ phải dễ nhìn; cỡ chữ tối thiểu là 28, kiểu chữ phải thống nhất; hình ảnh, âm thanh minh họa phải rõ nét, phù hợp với nội dung nghiên cứu.

2. Trang bìa trình bày theo mẫu sau:

Trường Đại học Ngoại ngữ - ĐHQGHN

Bộ môn NN&VHVN

BÁO CÁO KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU THỰC TẾ

Tên vấn đề nghiên cứu.....

Danh sách nhóm và các nhiệm vụ được phân công:

STT	Họ và tên	Mã sinh viên	Nhiệm vụ do nhóm trưởng phân công	Đánh giá kết quả làm việc
1	Nguyễn Văn A		Nhóm trưởng	
2	Nguyễn Văn B			
.....	.....			

### ***9.5. Lịch thi, kiểm tra***

- Lịch kiểm tra giữa kì: tiết 1 của tuần 7 theo Lịch trình dạy - học
- Lịch thi hết môn (kì thi chính và kì thi phụ): theo kế hoạch của Phòng Đào tạo.

*Hà Nội, ngày 10 tháng 02 năm 2023*

**Giảng viên**

**Trưởng Bộ môn  
Ngôn ngữ Văn hóa Việt Nam**

**Phê duyệt của  
Đại học Ngoại ngữ**

Ngô Thanh Mai